

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 21 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ma Thị Tuyết Mai

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Xuyên

Ông Trần Khắc Viện

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 5 năm 2019; quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/HSST- QĐ, ngày 16/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Bùi Hồng T, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1985 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang K, sinh năm 1949 và bà Đặng Thị P (đã chết); vợ: Trần Thị H, sinh năm 1992; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Đinh Văn H, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1983 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quốc G, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 06/01/2019, tại thôn Đ, xã V, huyện S; Tổ công tác Công an huyện Sơn Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Hồng T và Đinh Văn H về hành vi buôn bán hàng cấm. Tang vật thu giữ gồm 01 xe mô tô Dream, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 22S1 - 9231 và 07 khối hộp (T, H khai là pháo).

Tại Kết luận giám định số 135/GĐKTHS, ngày 08/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: 07 khối hộp có kích thước (16,5 x 16,5 x 19) cm bên trong mỗi khối đều có 36 vật hình trụ được liên kết với nhau, bên ngoài các khối bọc vỏ giấy màu đỏ, vàng, đen có in chữ nước ngoài đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 13,4kg (Mười ba phẩy bốn kilôgam).

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2018 (ngày không nhớ rõ), Bùi Hồng T ngồi uống nước tại khu vực cổng Công ty Cổ phần giấy AH thuộc thôn Đ, xã V, huyện S thì gặp 01 thanh niên giới thiệu tên là E, ở xã M, huyện S (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) hỏi về việc mua pháo. T nói hiện không có nhưng hẹn sẽ mua giúp E 07 hộp pháo với giá 1.000.000 đồng/hộp (loại giàn 36 quả), đến ngày 06/01/2019 sẽ giao pháo tại khu vực Cây xăng AH thuộc thôn Đ, xã V, huyện S. Khoảng 15 giờ ngày 05/01/2019, T đi chơi tại khu vực cổng Công ty Cổ phần giấy AH thì gặp A (không rõ họ, địa chỉ cụ thể). T hỏi mua 07 hộp pháo của A với giá 900.000 đồng/hộp và hẹn giao pháo tại nhà T. Khoảng 19 giờ cùng ngày, A mang số pháo trên đến nhà giao cho T, T cất giấu số pháo đã mua phía sau nhà mình (không nói cho ai biết) mục đích để bán cho E.

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 06/01/2019, Đinh Văn H đến nhà T chơi. T bảo H: “Mày đi cùng với tao ra cây xăng AH một tí” và nhờ H cầm hộ 02 hộp pháo đựng trong túi nilon màu xanh từ khu vực cầu thang trong nhà ra sân phía trước. Sau đó, T dắt xe mô tô Super Dream, nhãn hiệu Honda, BKS 22S1 - 9231 (do T mượn của anh Bùi Văn Q) và cầm 01 bao tải dứa màu trắng bên trong có đựng 05 hộp pháo đặt ở giá để hàng phía trước còn H đặt túi nilon đựng 02 hộp pháo ở trên yên xe. Sau đó T điều khiển xe chở H và số pháo trên đến địa điểm giao pháo. Trên đường đi, H luôn tay qua người T để giữ bao tải đựng pháo để phía trước (do bao tải không buộc dây nếu không giữ sẽ bị đổ ra ngoài) đồng thời giữ túi nilon đựng pháo trên yên xe phía trước người H. Khi đến khu vực GD thuộc thôn Đ, xã V xe mô tô đâm vào ổ gà làm tắt máy, bao tải đựng pháo phía trước chạm làm còi xe kêu lên thì H cầm bao tải kéo lại về phía sau để tránh bị phát hiện. H hỏi T sao liều thế dám mang pháo đi bán thì T bảo có người đặt mua nên mang đi bán. Khi T chở H và số pháo trên đến khu vực Cây xăng thuộc thôn Đ, xã V, huyện S thì bị Tổ công tác Công an huyện Sơn Dương phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSSD, ngày 16 tháng 4 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Bùi Hồng T và Đinh Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Hồng T, Đinh Văn H phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Bùi Hồng T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 đến 36 tháng.

Xử phạt Đinh Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 đến 30 tháng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của Bùi Hồng T, Đinh Văn H:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hồng T, Đinh Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 19 giờ 40 phút ngày 06/01/2019, tại thôn Đ, xã V, huyện S; Bùi Hồng T và Đinh Văn H có hành vi buôn bán 13,4kg (mười ba phẩy bốn kilôgam) pháo nổ. Khi đang trên đường đi bán thì bị phát hiện, bắt giữ.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với tính chất là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết từ trước. Bị cáo Bùi Hồng T là người chủ động giao dịch việc mua, bán pháo; bị cáo H không được T nói trước về việc đi bán pháo nổ cũng như không được hứa hẹn chia lợi nhuận sau khi bán pháo nhưng khi biết việc đó là pháo nổ T mang đi để bán bị cáo lại không ngăn cản mà còn giúp sức cho T bằng việc tiếp tục đi cùng T mang pháo đi tiêu thụ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm chính sách cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt pháo nổ của Nhà nước. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Công an xã (nơi các bị cáo cư trú) xác nhận các bị cáo đều có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương không vi phạm pháp luật, luôn chấp hành tốt mọi chính sách, quy chế và đề nghị cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho các bị cáo. HĐXX thấy rằng các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở trên thì không cần phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục.

Các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, mức thu nhập từ lao động cũng không ổn định do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, ghi âm, ghi hình, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Super Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 22S1-9231, ngày 19/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn Q nên HĐXX không xem xét. Ngoài ra còn thu giữ 07 khối hộp pháo, sau đi lấy đi giám định, số còn lại đã được niêm phong là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng có tên là E và A đã bán pháo và đặt mua pháo của bị cáo Bùi Hồng T, do không xác định được họ, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, do vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Các bị cáo Bùi Hồng T, Đinh Văn H phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Bùi Hồng T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng; hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/5/2019).

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm; hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/5/2019).

Giao bị cáo Bùi Hồng T cho Ủy ban nhân dân xã V, giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C (đều thuộc huyện S, tỉnh Tuyên Quang) nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 06 (sáu) khối hộp pháo (tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2019 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- UBND xã V;
- UBND xã C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Thị Tuyết Mai